

Số: 60/2021/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Minh T, sinh năm 1995

Địa chỉ: *, khu phố *, phường *, thị xã G, tỉnh Tiền Giang

Đại diện uỷ quyền của chị T: Anh Phạm Duy M, sinh năm 1976

Địa chỉ: * N, khu phố *, phường *, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Hoàng P có nghĩa vụ trả cho chị Phan Thị Minh T số tiền 565.000.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng*) vào ngày 01/4/2021.

- Về án phí:

Chị Phan Thị Minh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 13.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0017149 ngày 05/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên chị T đã nộp xong án phí.

Anh Nguyễn Hoàng P không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện GCT;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phan Thị Kiều Oanh